

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 120/2021/HS-ST
Ngày 27 - 9 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Sự.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Đắc Hân

2. Ông Bùi Đức Khoa.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai – Thư ký Toà án nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 115/2021/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2021/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi Duy T, sinh năm 1989 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 5A/11 khu D, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Bùi Huy Tiến và bà Nguyễn Thị Thanh Bằng; chưa có vợ con; tiền án: Bản án số 90/2015/HSST ngày 28/10/2015 Toà án nhân dân quận N xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị tạm giữ từ ngày 11/6/2021 đến ngày 18/6/2021 chuyển tạm giam; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 11/6/2021, tổ công tác Công an huyện T kết hợp với Đội 3 – Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 1, Bộ tư lệnh Cảnh sát biển, Trạm Cảnh sát giao thông Bạch Đằng – Phòng PC08, Công an thành phố Hải Phòng và Công an xã Tân Dương đang làm nhiệm vụ tại khu vực chân cầu Bính thuộc địa phận thôn 5, xã Tân Dương, huyện T, thành phố Hải Phòng phát hiện Bùi Duy T có biểu hiện nghi vấn cất giấu trái phép chất ma túy. Tiến hành kiểm tra, tổ công tác thu giữ tại túi quần phía trước bên trái T đang mặc có 01 túi nilon màu trắng kích thước (03 x 3,5)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi là chất ma túy) và 01 túi nilon màu trắng kích thước (04 x 07)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi là chất ma túy), 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu xám đen đã qua sử dụng gắn sim số 0833.951.888. Tổ công tác đã đưa T cùng vật chứng về trụ sở Công an giải quyết.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Duy T không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Tại bản kết luận giám định số 381/KLGD-MT ngày 18/06/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng kích thước (03 x 3,5)cm là ma túy, có khối lượng 0,72 gam là loại Methamphetamine. Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon kích thước (04 x 07)cm, có khối lượng 3,42 gam là Sucrose (đường), không tìm thấy thành phần các chất ma túy.

Tại cơ quan điều tra, Bùi Duy T khai nhận: Do nghiện ma túy đá nên khoảng 12 giờ 00 phút ngày 11/6/2021, T đi bộ từ nhà đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn nội thành Hải Phòng, gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy đá với giá 200.000 đồng để sử dụng cho bản thân. T cất vào túi quần phía trước bên trái rồi đi ăn cơm. Khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày T gọi Taxi đi sang huyện T để giải quyết việc riêng. Khi đến khu vực chân cầu Bính thuộc địa phận xã Tân Dương T xuống xe, đi bộ được một đoạn thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, bắt quả tang. Ngoài ra, tại túi quần phía trước bên trái của T đang mặc còn có một túi nilon chứa tinh thể màu trắng, T khai nhận không phải ma túy, chỉ là đường phèn T mua về để phục vụ nấu ăn.

Bản Cáo trạng số 125/CT-VKS ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố Bùi Duy T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Duy T khai nhận và thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm truy tố Bùi Duy T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của

Bộ luật Hình sự và đề nghị, Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Duy T từ 30 đến 36 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về vật chứng của vụ án, đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Viện kiểm sát nhân dân huyện T và người tiến hành tố tụng thuộc các cơ quan này trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ nên có đủ căn cứ kết luận: Do nghiện ma túy nên ngày 11/6/2021 Bùi Duy T đã có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy có khối lượng 0,72 gam là loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Với hành vi trên, bị cáo Bùi Duy T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy bản Cáo trạng số 125/CT-VKSTN ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo như đã nêu trên là có căn cứ.

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, vi phạm các chính sách pháp luật của Nhà nước về phòng chống ma túy. Hiện nay ma túy đang là hiểm họa đối với con người, tác động xấu đến kinh tế, làm gia tăng tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật, đặc biệt là tội phạm về ma túy. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng không có ý thức phòng tránh mà đã coi thường pháp luật, thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5]. Xem xét đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhân thân bị cáo, tính chất vụ án và quyết định hình phạt:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có một tiền án chưa được xoá án nay lại tiếp tục phạm tội là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, gia đình bị cáo xuất trình tài liệu thể hiện bác ruột của bị cáo là liệt sỹ và ông nội tham gia hoạt động cách mạng từ năm 1945 là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích và nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử, xét: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện, tuy nhiên tội phạm mà bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo buộc bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Biên bản xác minh tài sản của cơ quan điều tra bị cáo không có công ăn việc làm và thu nhập ổn định. Vậy xác định bị cáo không có khả năng thi hành hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng: : Mẫu vật còn lại (chất ma túy, đường sucrose), vỏ bao bì còn lại sau giám định (01 phong bì niêm phong có dấu niêm phong số 381 MT/PC09 xác định là vật cất lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Trong vụ án này xác định:

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xám đen đã qua sử dụng gắn sim số 0833.951.888 thu của Bùi Duy T quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã giao lại cho ông Bùi Huy Tiến (bố đẻ của T) quản lý.

Đối tượng bán ma túy cho Bùi Duy T, quá trình điều tra không xác định được căn cước, lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

[9]. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử: Phạt bị cáo Bùi Duy T 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/6/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại (chất ma túy, đường sucrose), vỏ bao bì còn lại sau giám định (01 phong bì niêm phong có dấu niêm phong số 381 MT/PC09), thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/9/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hải Phòng.

3. Về án phí: Bị cáo Bùi Duy T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- CATP Hải Phòng;
- VKSND huyện T;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện T;
- Công an huyện T;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Lưu toà, hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Sự